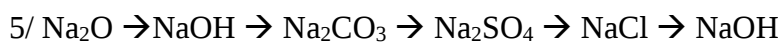
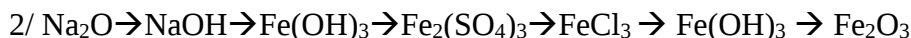
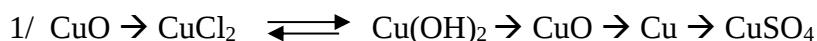


## ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ 1

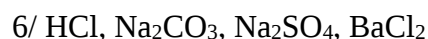
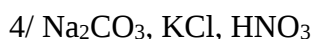
### MÔN HÓA HỌC KHỐI 9

**Thời gian kiểm tra: Tuần 11 – Thứ tư, ngày 16 tháng 11 năm 2022**

**Dạng 1: Viết phương trình hóa học hoàn thành chuỗi phản ứng**



**Dạng 2: Nhận biết dung dịch bằng phương pháp hóa học và viết phương trình hóa học.**



**Dạng 3: Bài toán hỗn hợp**

**Bài 1:** Biết 5g hỗn hợp hai muối là  $\text{Na}_2\text{CO}_3$  và  $\text{NaCl}$  tác dụng vừa đủ với 20ml dung dịch  $\text{HCl}$ , sinh ra 448ml khí (đkc)

- Tính nồng độ mol của dd  $\text{HCl}$  đã dùng.
- Tính khối lượng muối thu được sau phản ứng.
- Tính thành phần phần trăm theo khối lượng của mỗi muối trong hỗn hợp ban đầu.

**Bài 2:** Hòa tan 21,1 gam hỗn hợp A gồm  $\text{Zn}$  và  $\text{ZnO}$  bằng 200 gam dung dịch  $\text{HCl}$  vừa đủ thu được dung dịch B và 4,48 lit (đkc) khí Hidro.

- Xác định khối lượng mỗi chất có trong hỗn hợp A.
- Tính nồng độ phần trăm dung dịch  $\text{HCl}$  đã dùng.
- Tính khối lượng muối B có trong dung dịch.

**Bài 3:** Cho 15,75 gam hỗn hợp gồm 2 kim loại  $\text{Cu}$  và  $\text{Zn}$  vào dung dịch  $\text{H}_2\text{SO}_4$  loãng dư, thu được 3,36 lit khí (đkc).

- Tính khối lượng mỗi kim loại trong hỗn hợp đầu.
- Tính khối lượng muối thu được.
- Tính thể tích dung dịch acid nồng độ 2M đã dùng cho phản ứng trên.

**Bài 4:** Cho 10 gam hỗn hợp  $\text{Cu}$  và  $\text{CuO}$  vào dung dịch  $\text{H}_2\text{SO}_4$  loãng dư. Lọc lấy phần chất rắn không tan cho phản ứng với  $\text{H}_2\text{SO}_4$  đặc, nóng thu được 1,12 lit khí (đkc). Tính thành phần % về khối lượng mỗi chất rắn trong hỗn hợp đầu.

**Bài 5:** Cho hỗn hợp  $\text{Al}$  và  $\text{Ag}$  tác dụng vừa đủ với dung dịch  $\text{HCl}$  15%, sau phản ứng thu được dung dịch A; 2,3g chất rắn B và 3,36 lit khí (đkc).

- a) Tính thành phần % theo khối lượng các chất trong hỗn hợp.  
b) Tính khối lượng dung dịch axit đã dùng.

**Dạng 4: Liên hệ thực tế**

**ÔN TẬP TRẮC NGHIỆM CHƯƠNG 1**

3. Sulfur dioxide  $\text{SO}_2$  phản ứng được với nhóm chất nào sau đây? \*

(1 Điểm)

☒  $\text{H}_2\text{O}$ ,  $\text{NaOH}$ ,  $\text{CaO}$  ✓

☐  $\text{H}_2\text{O}$ ,  $\text{H}_2\text{SO}_4$ ,  $\text{Na}_2\text{O}$

☐  $\text{H}_2\text{O}$ ,  $\text{HCl}$ ,  $\text{CaO}$

4. Theo tính chất hóa học của Basic Oxide thì Calcium Oxide  $\text{CaO}$  phản ứng được với nhóm chất nào sau đây? \*

(1 Điểm)

☐  $\text{H}_2\text{O}$ ,  $\text{HCl}$ ,  $\text{HNO}_3$ ,  $\text{KOH}$

☒  $\text{H}_2\text{O}$ ,  $\text{HCl}$ ,  $\text{H}_2\text{SO}_4$ ,  $\text{CO}_2$  ✓

☐  $\text{SO}_2$ ,  $\text{H}_2\text{SO}_4$ ,  $\text{HNO}_3$ ,  $\text{Ba}(\text{OH})_2$

5. Cặp chất nào sau đây KHÔNG thể dùng điều chế khí Sulfur dioxide  $\text{SO}_2$ ? \*

(1 Điểm)

☐  $\text{Na}_2\text{SO}_3 + \text{H}_2\text{SO}_4$

☐  $\text{K}_2\text{SO}_3 + \text{HCl}$

☐  $\text{Cu} + \text{H}_2\text{SO}_4$  đặc, nóng

☒  $\text{Na}_2\text{CO}_3 + \text{H}_2\text{SO}_4$  ✓

6. Hydrosulfuric Acid  $\text{H}_2\text{SO}_4$  loãng KHÔNG thể phản ứng với chất nào sau đây? \*

(1 Điểm)

☐  $\text{Fe}$ ,  $\text{Mg}$

☐  $\text{Ba}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Cu}(\text{OH})_2$

☐  $\text{CuO}$ ,  $\text{FeO}$

☒  $\text{Cu}$ ,  $\text{Ag}$  ✓

7. Có thể dùng nhóm thuốc thử nào để nhận biết 4 lọ hóa chất mất nhãn tên sau :  $\text{H}_2\text{SO}_4$ ,  $\text{HCl}$ ,  $\text{NaOH}$ ,  $\text{NaCl}$  \*  
(1 Điểm)

- ☒ Quỳ tím,  $\text{BaCl}_2$  (hoặc  $\text{Ba(OH)}_2$ ) ✓
- ☐ Quỳ tím,  $\text{Na}_2\text{SO}_4$
- ☐ Phenolphthalein,  $\text{BaCl}_2$
- ☐ Phenolphthalein,  $\text{AgNO}_3$

8.  $\text{H}_2\text{SO}_4$  đặc, nóng KHÔNG thể phản ứng được với nhóm chất nào sau đây? \*  
(1 Điểm)

- ☐  $\text{Cu}$ ,  $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$
- ☐  $\text{Ag}$ ,  $\text{C}_{12}\text{H}_{22}\text{O}_{11}$
- ☒  $\text{Au}$ ,  $\text{Pt}$  ✓
- ☐  $\text{Fe}$ ,  $\text{Fe}_2\text{O}_3$

9. Hydrochloric acid  $\text{HCl}$  KHÔNG phản ứng với chất nào trong các chất sau? \*  
(1 Điểm)

- ☐  $\text{AgNO}_3$
- ☒  $\text{Cu}$  ✓
- ☐  $\text{CaCO}_3$
- ☐  $\text{Fe}_2\text{O}_3$

10. Hydrochloric acid  $\text{HCl}$  có thể phản ứng với nhóm chất nào sau đây? \*  
(1 Điểm)

- ☐  $\text{Ag}$ ,  $\text{NaOH}$ ,  $\text{CuO}$ ,  $\text{K}_2\text{CO}_3$
- ☐  $\text{Ba(OH)}_2$ ,  $\text{Fe}_2\text{O}_3$ ,  $\text{Cu}$ ,  $\text{SO}_2$
- ☒  $\text{Fe}$ ,  $\text{Cu(OH)}_2$ ,  $\text{ZnO}$ ,  $\text{K}_2\text{SO}_3$  ✓
- ☐  $\text{CO}_2$ ,  $\text{CaCO}_3$ ,  $\text{FeO}$ ,  $\text{AgNO}_3$

11. Nhóm Base nào dưới đây thuộc Base làm hóa hồng thuốc thử phenolphthalein? \*  
(1 Điểm)

- ☐ KOH, NaOH,  $\text{Cu}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Ba}(\text{OH})_2$
- ☒  $\text{Ba}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Ca}(\text{OH})_2$ , KOH, NaOH ✓
- ☐  $\text{Fe}(\text{OH})_3$ , KOH,  $\text{Zn}(\text{OH})_2$ , NaOH
- ☐ KOH, NaOH,  $\text{Ba}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Al}(\text{OH})_3$

12. Base kiềm Sodium hydroxide NaOH phản ứng với nhóm chất nào dưới đây? \*  
(1 Điểm)

- ☐  $\text{SO}_2$ , HCl, CaO,  $\text{CuSO}_4$
- ☐  $\text{CO}_2$ ,  $\text{H}_2\text{SO}_4$ ,  $\text{FeCl}_3$ ,  $\text{KNO}_3$
- ☐  $\text{HNO}_3$ ,  $\text{ZnSO}_4$ ,  $\text{SO}_3$ , CaO
- ☒  $\text{SO}_3$ , HCl,  $\text{FeCl}_3$ ,  $\text{H}_2\text{SO}_4$  ✓

13. Để nhận biết hai base gồm NaOH và  $\text{Ba}(\text{OH})_2$ , ta dùng thuốc thử nào là SAI? \*  
(1 Điểm)

- ☐  $\text{H}_2\text{SO}_4$
- ☐  $\text{CO}_2$
- ☐  $\text{SO}_3$
- ☒ HCl ✓

14. Nhóm Base nào sau đây sẽ bị nhiệt phân hủy thành Basic oxide và nước? \*  
(1 Điểm)

- ☒  $\text{Cu}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Fe}(\text{OH})_3$ ,  $\text{Zn}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Mg}(\text{OH})_2$  ✓
- ☐ KOH,  $\text{Fe}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Al}(\text{OH})_3$ ,  $\text{Cu}(\text{OH})_2$
- ☐ NaOH,  $\text{Zn}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Fe}(\text{OH})_3$ ,  $\text{Mg}(\text{OH})_2$
- ☐  $\text{Ba}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Al}(\text{OH})_3$ ,  $\text{Cu}(\text{OH})_2$ ,  $\text{Fe}(\text{OH})_2$

15. Chất nào sau đây phản ứng với dung dịch HCl (hydrochloric acid) sinh ra dung dịch màu vàng nâu? \*

(1 Điểm)

- ☐ FeO, Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub>
- ☒ Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub>, Fe(OH)<sub>3</sub> ✓
- ☐ CuO, Cu(OH)<sub>2</sub>
- ☐ AgNO<sub>3</sub>, Fe

16. Dung dịch muối CuSO<sub>4</sub> copper sulfate phản ứng được với nhóm chất nào? \*

(1 Điểm)

- ☒ KOH, Fe, K<sub>2</sub>CO<sub>3</sub> ✓
- ☐ Ba(OH)<sub>2</sub>, Fe, NaCl
- ☐ HCl, NaOH, Ag

17. Dung dịch muối Silver nitrate AgNO<sub>3</sub> phản ứng được với nhóm chất nào sau đây? \*

(1 Điểm)

- ☒ HCl, NaCl, Cu ✓
- ☐ HCl, Fe, HNO<sub>3</sub>
- ☐ Cu(NO<sub>3</sub>)<sub>2</sub>, HCl, Fe
- ☐ Al, HNO<sub>3</sub>, CuCl<sub>2</sub>

18. Để thực hiện chuyển đổi chất SO<sub>2</sub> --> Na<sub>2</sub>SO<sub>3</sub>, ta dùng chất nào sau là SAI? \*

(1 Điểm)

- ☐ Na<sub>2</sub>O
- ☒ H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> ✓
- ☐ NaOH

19. Dựa vào tính chất hóa học của Acid  $\text{H}_2\text{SO}_4$  loãng, nếu viết phương trình điều chế  $\text{MgSO}_4$  (Magnesium sulfate) , ta có thể dùng mấy cách? \*

(1 Điểm)

- ☐ 2
- ☐ 3
- ☒ 4 ✓
- ☐ 5

20. Để thực hiện chuỗi biến hóa sau:  $\text{CuO} \rightarrow \text{CuSO}_4 \rightarrow \text{Cu}(\text{OH})_2 \rightarrow \text{CuCl}_2 \rightarrow \text{Cu}$  , ta dùng lần lượt theo thứ tự 1 - 2 - 3 - 4 các chất tham gia phản ứng nào là đúng nhất? \*

(1 Điểm)

- ☐  $\text{H}_2\text{SO}_4 - \text{H}_2\text{O} - \text{HCl} - \text{Fe}$
- ☒  $\text{H}_2\text{SO}_4 - \text{KOH} - \text{HCl} - \text{Fe}$  ✓
- ☐  $\text{SO}_3 - \text{KOH} - \text{HCl} - \text{Mg}$
- ☐  $\text{H}_2\text{SO}_4 - \text{Ba}(\text{OH})_2 - \text{NaCl} - \text{Al}$

21. Để sản xuất dung dịch  $\text{NaOH}$  trong công nghiệp, ta dùng phương pháp điện phân dung dịch muối ăn có màng ngăn theo phương trình sau:  $\text{NaCl} + \text{H}_2\text{O}$  (điện phân dung dịch)  $\rightarrow \text{A} + \text{B} + \text{C}$

Vậy A, B, C là những chất nào? \*

(1 Điểm)

- ☒  $\text{NaOH}, \text{H}_2, \text{Cl}_2$  ✓
- ☐  $\text{NaOH}, \text{HCl}, \text{Cl}_2$
- ☐ Đều sai, phương trình chỉ có 2 sản phẩm là  $\text{NaOH}$  và  $\text{HCl}$
- ☐  $\text{NaOH}, \text{NaClO}, \text{Cl}_2$

22. Theo tính chất hóa học của muối và điều kiện để cho phản ứng trao đổi xảy ra, dung dịch muối Barium chloride  $\text{BaCl}_2$  không phản ứng với chất nào? \*

(1 Điểm)

- ☐  $\text{H}_2\text{SO}_4$
- ☐  $\text{AgNO}_3$
- ☐  $\text{Na}_2\text{CO}_3$
- ☒  $\text{KOH}$  ✓